TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số: 39/2019/HNGĐ – ST
Ngày: 12-8-2019
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Phụng

2. Bà Phan Thị Ngọc Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kỷ – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Mai – Kiểm sát viên.

Ngày12 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 192/2019/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019 về *"tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 11/2019/QĐST-HNGĐ ngày 19/7/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lý Thị Thu V, sinh năm: 1985 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 5, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

2. Bị đơn: Ông Phạm Khắc L, sinh năm: 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 5, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 3 năm 2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lý Thị Thu V trình bày:

- Về hôn nhân: Bà V tự nguyện sống chung với ông Phạm Khắc L và có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước vào năm 2008. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau nên cuộc hôn nhân không hạnh phúc và đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nay nhận thấy vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên bà V xin ly hôn với ông L.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Anh T, sinh ngày 12/8/2008, hiện đang sống chung với bà V. Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án bà V có ý kiến tùy theo nguyện vọng của con theo ai thì người đó nuôi. Tại phiên tòa bà V bà xin được tiếp tục nuôi dưỡng con, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con. Hiện bà V không có mang thai, vợ chồng không có con nuôi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn ông Phạm Khắc L vắng mặt không có lý do.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt làm việc. Căn cứ biên bản xác minh ngày 17/4/2019 của Tòa án xác minh tại Công an xã Lộc Thuận xác định: ông Phạm Khắc L có đăng ký hộ khẩu tại ấp 5, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước và hiện nay vẫn còn ở địa phương.

Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cho ông L theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến, không giao nộp tài liệu chứng cứ và không có mặt theo các thông báo, quyết định của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phát biểu ý kiến:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành pháp luật, Tòa án đã tiến hành niêm yết theo luật định. Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị gì về tố tụng.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội Đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lý Thị Thu V.

+ Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Lý Thị Thu V và ông Phạm Khắc L.

+ Về con chung: Giao con chung tên Phạm Anh T, sinh ngày 12/8/2008 cho bà V nuôi dưỡng. Bà V không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Bà Lý Thị Thu V có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Khắc L. Xét ông L cư trú tại ấp 5, xã L, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân

huyện Lộc Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Bị đơn là ông Phạm Khắc L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà V và ông L tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 07/10/2008 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà V và ông L là hợp pháp.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của bà V. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo lời trình bày của bà V thì giữa bà V và ông L phát sinh mâu thuẫn từ năm 2016. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nay bà V xác định không còn tình cảm với ông L và yêu cầu được ly hôn. Đối với ông L, tại phiên Tòa ông L vắng mặt, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng ông L không đến làm việc cũng như tham gia hòa giải để đưa ra ý kiến và biện pháp hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng. Đồng thời, theo biên bản xác minh ngày 17/4/2019 của Tòa án xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Thuận thì vợ chồng ông L và bà V thường xuyên phát sinh mâu thuẫn nên hiện không còn sống chung với nhau. Như vậy, có căn cứ để xác định tình trạng hôn nhân giữa bà V và ông L đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà V.

[4] Về con chung: Bà V và ông L có 01 con chung tên Phạm Anh T, sinh ngày 12/8/2008. Khi ly hôn, bà V xin được nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình giải quyết vụ án ông L không có văn bản trình bày ý kiến về việc nuôi con chung. Cháu T hiện đang sống chung với bà V. Đồng thời tại biên bản lấy lời khai ngày 10/5/2019 của Tòa án đối với cháu T thì cháu có nguyện vọng được sống chung với mẹ nên giao cháu T cho bà V tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà V không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Bà V khai không có nên không xem xét.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà V phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35,điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 39 Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị Thu V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Lý Thị Thu V và ông Phạm Khắc L.

2. Về con chung: Giao con chung tên Phạm Anh T, sinh ngày 12/8/2008 cho bà Lý Thị Thu V nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên theo luật định.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

5. Về án phí: Bà V chịu 300.000đ án phí Hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 0000093 ngày 27/3/2019

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng có bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :
-TAND tỉnh Bình Phước ;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- CC.THADS huyện Lộc Ninh;
- UBND xã L;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM--
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Khánh Duyên